

Số: 11/2020/QĐST - HNGĐ

*Long Hồ, ngày 16 tháng 01 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ số: 570/2019/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ 7 ấp T, xã P, thị xã L, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: khóm A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc Q và chị Nguyễn Thị Tuyết N.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc Q và chị Nguyễn Thị Tuyết N thống nhất thỏa thuận là chị Nguyễn Thị Tuyết N được quyền nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Trâm A sinh ngày 15/3/2017.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Ngọc Q cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Ngọc Trâm A mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Thời hạn cấp dưỡng nuôi con: Bắt đầu từ ngày 16.01.2020 cho đến khi cháu Nguyễn Ngọc Trâm A đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và khoản nợ phải thu, phải trả: Anh Nguyễn Ngọc Q và chị Nguyễn Thị Tuyết N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc Q tự nguyện nộp 150.000đ ( Một trăm năm mươi nghìn đồng ) án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000đ ( Một trăm năm mươi nghìn đồng ) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Q đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005410 ngày 11/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ. Hoàn trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền còn lại là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng ).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Bé T**